

Bản án số: 33/2022/HSST

Ngày 28-12-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ AYUN PA, TỈNH GIA LAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Toàn

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Văn Công

Ông Nguyễn Đức Thái

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Trần Thị Hợi - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Ayun Pa, tỉnh Gia Lai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ayun Pa, tỉnh Gia Lai tham gia phiên tòa: Bà Đỗ Thị Ngọc Ánh - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 12 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Ayun Pa, tỉnh Gia Lai xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 26/2022/TLST-HS ngày 05 tháng 12 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 28/2022/QĐXXST-HS ngày 14/12/2022 đối với các bị cáo:

1. Cao V. N. A, sinh năm 1981 tại Phong Điền, Thừa Thiên Huế; nơi cư trú: Tổ 1, phường Sông Bờ, thị xã Ayun Pa, tỉnh Gia Lai; nghề nghiệp: Thợ mộc; trình độ học vấn: 06/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Cao Văn M và bà Trần Thị H; vợ là Dương Thị Ngọc L và 02 con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 30/12/2019, bị Công an thị xã Ayun Pa xử phạt hành chính về hành vi đánh bạc và đã chấp hành xong quyết định xử phạt. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 03/10/2022 đến ngày 06/10/2022 được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

2. Lê Đ. A. B, sinh năm 1992 tại Ayun Pa, tỉnh Gia Lai; nơi cư trú: Tổ 5, phường Sông Bờ, thị xã Ayun Pa, tỉnh Gia Lai; nghề nghiệp: Cán bộ phường đội bán chuyên trách; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Đình T (đã chết) và bà Lê Thị L; vợ là Nguyễn Thị Duyên nh và 02 con; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 03/10/2022 đến ngày 06/10/2022 được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

3. Nguyễn N. L. C, sinh năm 1982 tại Tư Nghĩa, tỉnh Quảng Ngãi; nơi cư trú: Tổ 5, phường Cheo Reo, thị xã Ayun Pa, tỉnh Gia Lai; nghề nghiệp: Kỹ sư xây dựng; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn B và bà Lê Thị Thanh M; vợ là Nguyễn Nguyệt Thiên N và 01 con; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 03/10/2022 đến ngày 06/10/2022 được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

4. Dương V. L. D, sinh năm 1990 tại Ayun Pa, tỉnh Gia Lai; nơi cư trú: Tổ 1, phường Sông Bờ, thị xã Ayun Pa, tỉnh Gia Lai; nghề nghiệp: Tiếp thị; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Dương Văn M (đã chết) và bà Võ Thị Ngọc L; vợ là Nguyễn Thị C và 02 con; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 03/10/2022 đến ngày 06/10/2022 được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

5. Lê V. L. E, sinh năm 1992 tại Ayun Pa, tỉnh Gia Lai; nơi cư trú: Tổ 1, phường Sông Bờ, thị xã Ayun Pa, tỉnh Gia Lai; nghề nghiệp: Thợ cửa sắt; trình độ học vấn: 08/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn P và bà Đỗ Thị K; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 03/10/2022 đến ngày 06/10/2022 được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Cao V. N. A, Lê Đ. A. B, Dương V. L. D, Nguyễn N. L. C và Lê V. L. E có mối quan hệ là bạn bè. Khoảng 13 giờ ngày 03/10/2022, Lê Đ. A. B, Dương V. L. D, Nguyễn N. L. C đến nhà A (tại tổ 1, phường Sông Bờ, thị xã Ayun Pa, tỉnh Gia Lai) chơi. Lúc này, cả nhóm rủ nhau tổ chức nhậu bằng cách chơi đánh bạc dưới hình thức đánh phỏm được thua bằng tiền để góp tiền nhậu. Sau đó, A mua 01 bộ bài tây 52 lá rồi cùng D, C, D đánh phỏm với tỷ lệ ăn thua là 20.000 đồng, 40.000 đồng, 60.000 đồng, 80.000 đồng, 100.000 đồng, thỏa thuận mỗi ván có người thắng “ù” thì người thắng sẽ phải nộp 20.000 đồng tiền xâu cho A để mua bài và nước uống. Chơi được khoảng 03 ván thì Lê V. L. E đến chơi rồi vào chơi thế chỗ của A. Đến khoảng 15 giờ cùng ngày thì bị lực lượng Công an thị xã Ayun Pa phát hiện bắt quả tang Cao V. N. A, Lê Đ. A. B, Nguyễn N. L. C và Dương V. L. D còn Lê V. L. E bỏ chạy thoát. Tang vật thu giữ tại chiếu bạc gồm 580.000 đồng (*Năm trăm tám mươi nghìn đồng*) và 01 bộ bài tây 52 lá. Thu trên người các đối tượng tiền dùng để đánh bạc gồm: Lê Đ. A. B 3.500.000 đồng, thu trên người Dương V. L. D 500.000 đồng, thu trên người Nguyễn N. L. C 1.560.000 đồng, thu trên người Cao V. N. A 1.580.000 đồng. Đến khoảng 18 giờ cùng ngày, Lê V. L. E đã đến Cơ quan điều tra đầu thú.

Qua điều tra xác định các bị can đánh bạc được thua bằng tiền dưới hình thức đánh phỏm bằng cách sử dụng bộ bài tây 52 lá chia làm 04 trụ cho 04 người chơi. Ban đầu mỗi người chơi được chia 09 lá bài, ngoại trừ người đi đầu được chia 10 lá. Những lá bài còn lại nằm trong nọc được đặt ở giữa sòng bài. Ván bài bắt đầu khi người đi đầu đánh ra 01 lá bài của mình, người kế tiếp có thể ăn lá bài này nếu hợp với bài của mình để tạo thành “phỏm” (Phỏm là bộ ba hay bộ bốn lá bài cùng số hoặc sảnh 03 lá bài trở lên cùng chất và liên tiếp nhau). Nếu người kế tiếp không thể ăn hay không muốn ăn lá bài của người đầu tiên đánh xuống thì bốc 01 lá bài ở trong nọc. Trong cả hai trường hợp ăn bài

hay bốc bài của người đầu tiên thì người này phải đánh xuống 01 lá bài cho người kế tiếp để vòng chơi tiếp tục. Ván bài kết thúc khi có một người “ù” và mỗi người thua phải chung cho người thắng 100.000 đồng. Những lá bài trên tay người này có thể được sắp xếp thành phỏm và không dư lá bài rác nào. Nếu không có ai ù thì ván bài kết thúc sau bốn vòng đánh và tỷ lệ thắng thua được tính bằng tổng số điểm các lá bài còn lại của mỗi người (trong đó quân K - 13 điểm, Q - 12 điểm, J - 11 điểm, A - 1 điểm), người ít điểm nhất sẽ thắng. Theo đó những người thua sẽ chung tiền thua bài cho người thắng, trong đó người ít điểm thứ hai chung 20.000 đồng, người ít điểm thứ ba chung 40.000 đồng và người ít điểm thứ tư chung 60.000 đồng. Trước khi đánh đi lá bài trong vòng 04 thì người chơi cần trình tất cả “phỏm” mình có cho mọi người biết. Trường hợp nếu 01 người không hạ được phỏm thì bị cháy và thua những người không bị cháy dù ít điểm hơn và phải chung 80.000 đồng cho người thắng. Trường hợp có hai người trở lên đồng điểm nhau thì người nào hạ phỏm trước sẽ thắng.

Quá trình điều tra xác định: Cao V. N. A tham gia đánh bạc với số tiền 1.000.000 đồng, thắng được 460.000 đồng và thu tiền xấu được 120.000 đồng; Dương V. L. D tham gia đánh bạc với số tiền 500.000 đồng (cất trong người), thắng được 340.000 đồng (để trên sòng); Lê Đ. A. B tham gia đánh bạc với số tiền 3.700.000 đồng, khi bị bắt quả tang thu giữ trong người An còn lại số tiền 3.500.000 đồng và 100.000 đồng để trên sòng (thua 100.000 đồng); Nguyễn N. L. C tham gia đánh bạc với số tiền 2.100.000 đồng khi bị bắt quả tang thu giữ trong người Lũy số tiền 1.560.000 đồng và 140.000 đồng để trên sòng (thua 400.000 đồng); Lê V. L. E tham gia chơi đánh bạc với số tiền 700.000 đồng, thua 420.000 đồng, còn lại 280.000 đồng khi bỏ chạy đã làm mất. Như vậy, tổng số tiền các bị cáo sử dụng để đánh bạc là **8.000.000** đồng (Tám triệu đồng).

Vật chứng vụ án:

- 01 (một) bộ bài tây 52 lá (đã qua sử dụng).

- Tiền VNĐ: **7.720.000 đồng** (Bảy triệu bảy trăm hai mươi nghìn đồng), gồm: Tiền trên sòng bạc là 580.000 đồng; thu giữ của các bị cáo Lê Đ. A. B 3.500.000 đồng, Dương V. L. D 500.000 đồng, Nguyễn N. L. C 1.560.000 đồng và Cao V. N. A 1.580.000 đồng.

Tại Cáo trạng số 29/CT-VKS ngày 29 tháng 11 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ayun Pa, tỉnh Gia Lai, đã truy tố các bị cáo về tội Đánh bạc, theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ayun Pa, tỉnh Gia Lai giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo về tội “Đánh bạc”. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Cao V. N. A, Lê Đ. A. B, Nguyễn N. L. C, Dương V. L. D và Lê V. L. E phạm tội Đánh bạc.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 17, Điều 35, Điều 58 Bộ luật Hình sự cho tất cả các bị cáo.

- Áp dụng thêm điểm v khoản 1 Điều 51 cho bị cáo Lê Đ. A. B và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự cho bị cáo Lê V. L. E.

Về hình phạt chính:

- Đề nghị xử phạt mỗi bị cáo từ 20 đến 30 triệu đồng.

Về hình phạt bổ sung: Đề nghị không xử phạt bổ sung bằng tiền đối với các bị cáo.

Về xử lý vật chứng:

- Đề nghị áp dụng điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy đối với công cụ sử dụng để đánh bạc là 01 (một) bộ bài tây 52 lá; tịch thu sung quỹ Nhà nước đối với số tiền các bị cáo sử dụng để đánh bạc đã thu giữ tổng cộng là 7.720.000 đồng (*Bảy triệu bảy trăm hai mươi nghìn đồng*).

Truy thu buộc bị cáo Lê V. L. E nộp lại số tiền 280.000 đồng là số tiền bị cáo đã dùng vào việc đánh bạc (Bị cáo tự nguyện nộp lại)

Các bị cáo không tranh luận và bào chữa gì thêm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về hành vi phạm tội của bị cáo:* Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra, làm rõ tại phiên tòa. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định: Các bị cáo đều là bạn bè của nhau. Khoảng 13 giờ ngày 03/10/2022, các bị cáo gặp nhau tại nhà của bị cáo Cao V. N. A. Tại đây, bị cáo Nam đã lên tiếng rủ các bị cáo An, Lũy, Lành đánh bạc dưới hình thức đánh phỏm được thua bằng tiền để góp tiền nhậu. Sau đó, A mua 01 bộ bài tây 52 lá rồi cùng D, C, C đánh phỏm với tỷ lệ ăn thua là 20.000 đồng, 40.000 đồng, 60.000 đồng, 80.000 đồng, 100.000 đồng, thỏa thuận mỗi ván có người thắng “ù” thì người thắng sẽ phải nộp 20.000 đồng tiền xâu cho Nam để mua bài và nước uống. Chơi được khoảng 03 ván thì Lê V. L. E đến chơi nên bị cáo A nhường chỗ cho E chơi. Cả nhóm đánh bạc đến khoảng 15 giờ cùng ngày thì bị lực lượng Công an thị xã Ayun Pa phát hiện bắt quả tang. Lê V. L. E bỏ chạy thoát nhưng ra đầu thú sau đó. Kết quả điều tra kết luận được tổng số tiền các bị cáo dùng vào việc đánh bạc trong vụ án này là 8.000.000 đồng.

Hành vi đánh bạc trái phép của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến trật tự an toàn công cộng, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an tại địa phương. Các bị cáo đều là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, biết rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật hình sự nhưng vì vụ lợi nên vẫn cố ý thực hiện. Số tiền các bị cáo đánh bạc trái phép đủ định lượng cấu thành tội Đánh bạc theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự. Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ayun Pa, tỉnh Gia Lai truy tố các bị cáo theo tội danh và điều luật như trên là có cơ sở, đúng người, đúng tội.

[2] Đây là vụ án đồng phạm ở hình thức giản đơn, các bị cáo cùng cố ý thực hiện một tội phạm. Vai trò, mức độ tham gia của các bị cáo thể hiện.

Đối với bị cáo Cao V. N. A: Bị cáo vừa là chủ nhà, vừa là người đầu tiên lên tiếng rủ mọi người đánh bạc và là người trực tiếp chuẩn bị dụng cụ (bộ bài tây) phục vụ cho cả nhóm đánh bạc. Ban đầu bị cáo trực tiếp đánh bạc, sau đó nhường chỗ cho bị cáo E tham gia. Tuy bị cáo không tham gia nhiều nhưng thời điểm bị cáo đánh bạc thì số tiền các bị cáo dùng vào việc đánh bạc cũng đủ định lượng cấu thành tội phạm này. Vì vậy bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự với vai trò chính trong vụ án.

Đối với các bị cáo còn lại: Các bị cáo đều nhận thức được đánh bạc trái phép là vi phạm pháp luật. Tuy vậy, khi có người lên tiếng rủ nhau đánh bạc các bị cáo đều không những không từ chối, không can ngăn mà tham gia ngay vào việc đánh bạc thắng thua bằng tiền. Hành vi của các bị cáo đều là người thực hành trong vụ án nên phải chịu trách nhiệm hình sự tương xứng với mức độ tham gia.

[3] *Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của các bị cáo:* Các bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào. Hành vi của các bị cáo là phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Trong giai đoạn điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo đều thành khẩn khai báo, biết ăn năn hối cải. Các bị cáo Lê Đ. A. B, Nguyễn N. L. C, Dương V. L. D và Lê V. L. E đều có nhân thân tốt. Vì vậy, các bị cáo đều được hưởng các tình tiết giảm nhẹ TNHS quy định tại các điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo Lâm đã chạy thoát khi bị bắt quả tang nhưng đã đầu thú ngay trong ngày. Điều đó thể hiện rõ thái độ ăn năn của bị cáo nên áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ TNHS quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự cho bị cáo này. Bị cáo Lê Đ. A. B tham gia công tác nhà nước trong lực lượng cán bộ quân sự phường. Thời gian công tác trước đó bị cáo đã có nhiều thành tích xuất sắc, được cấp trên công nhận và khen thưởng nên áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ TNHS quy định tại điểm v khoản 1 Điều 51 cho bị cáo.

Đối với bị cáo Cao V. N. A: Tuy bị cáo đã từng bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc vào năm 2019 và đã chấp hành xong. Từ khi chấp hành xong việc xử phạt đến ngày phạm tội trong vụ án này bị cáo không vi phạm pháp luật và luôn thực hiện tốt nghĩa vụ công dân tại nơi cư trú.

[4] Xét thấy các bị cáo phạm tội đánh bạc vì mục đích vụ lợi nhưng mức độ sát phạt nhau không lớn và có phần do ham vui, giải trí (để lấy tiền góp nhau sau đánh bạc). Vì vậy, tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát đề nghị HĐXX áp dụng hình phạt tiền là hình phạt chính để xử lý đối với các bị cáo là phù hợp, đủ nghiêm khắc để răn đe và phòng ngừa tội phạm nên cần chấp nhận.

[5] *Về hình phạt bổ sung:* Không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo nên HĐXX không xét.

[6] *Về xử lý vật chứng:*

Các vật chứng chưa được xử lý là 01 bộ bài tây 52 lá các bị cáo dùng làm phương tiện đánh bạc và toàn bộ số tiền đã thu giữ tại chiếu bạc là 7.720.000 đồng. Căn cứ các điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, cần tịch thu sung quỹ Nhà nước toàn bộ số tiền các bị cáo đã dùng đánh bạc

và tịch thu tiêu hủy 01 bộ bài tây, 52 lá là công cụ dùng vào việc đánh bạc hiện không còn giá trị sử dụng. Đồng thời, cần truy thu buộc bị cáo Lê V. L. E nộp lại số tiền 280.000 đồng là số tiền bị cáo đã dùng vào việc đánh bạc (Bị cáo tự nguyện nộp lại)

[7] *Về hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân và Kiểm sát viên:* Cơ quan điều tra Công an thị xã Ayun Pa, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ayun Pa, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, tuân thủ quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có người nào có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[8] *Về án phí:* Các bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố các bị cáo Cao V. N. A, Lê Đ. A. B, Nguyễn N. L. C, Dương V. L. D và Lê V. L. E phạm tội Đánh bạc.

- Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 35, Điều 58 của Bộ luật Hình sự đối với tất cả các bị cáo.

- Căn cứ thêm điểm v khoản 1 Điều 51 cho bị cáo Lê Đ. A. B và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự cho bị cáo Lê V. L. E.

Tuyên xử:

- Phạt bị cáo Cao V. N. A 30.000.000 đồng (*Ba mươi triệu đồng*) để sung quỹ nhà nước.

- Phạt các bị cáo Lê Đ. A. B, Nguyễn N. L. C, Dương V. L. D mỗi bị cáo 25.000.000 đồng (*Hai mươi lăm triệu đồng*) để sung quỹ nhà nước.

- Phạt bị cáo Lê V. L. E 23.000.000 đồng (*Hai mươi ba triệu đồng*) để sung quỹ nhà nước.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu sung quỹ Nhà nước toàn bộ số tiền 7.720.000 đồng (*Bảy triệu bảy trăm hai mươi nghìn đồng*).

Tịch thu tiêu hủy 01 (một) bộ bài tây 52 lá (đã qua sử dụng).

(Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng ngày 05 tháng 12 năm 2022 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Ayun Pa và Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Ayun Pa, tỉnh Gia Lai)

Truy thu buộc bị cáo Lê V. L. E nộp lại số tiền 280.000 đồng (*Hai trăm tám mươi ngàn đồng*) là số tiền bị cáo đã dùng vào việc đánh bạc (Bị cáo tự nguyện nộp lại)

3. *Về án phí*: Căn cứ Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 21, 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Các bị cáo Cao V. N. A, Lê Đ. A. B, Nguyễn N. L. C, Dương V. L. D và Lê V. L. E mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm để sung quỹ nhà nước.

4. *Quyền kháng cáo*:

Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án đến Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai để yêu cầu xét xử phúc thẩm. Thời hạn kháng cáo là 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm 28/12/2022.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án.

Nơi nhận:

- VKSND thị xã Ayun Pa;
- CQ. CSĐT Công an TX. Ayun Pa;
- CQ. THA HS Công an TX. Ayun Pa;
- Chi cục THA DS TX. Ayun Pa;
- Các bị cáo;
- Lưu HSVA, Lưu trữ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Văn Toàn